TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **251**/2024/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 23 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 199/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hoài V**, sinh năm: 1992. Địa chỉ thường trú và nơi cư trú: x, phường T, quận Ba Đình thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Hoàng Nguyễn C**, sinh năm: 1991**.** Địa chỉ thường trú: x, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Hiện đang thi hành án tại – Phân trại số 4 - Trại giam N, xã Q, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thị Hoài V và anh Hoàng Nguyễn C có đăng ký kết hôn vào ngày 10 tháng 02 năm 2020 tại UBND phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 12.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Hoài V** và anh **Hoàng Nguyễn C**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hoài V và anh Hoàng Nguyễn C xác nhận có một con chung là Hoàng Nam A, sinh năm 2020. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận để chị V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của chị V không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh C cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Anh Hoàng Nguyễn C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Thị Hoài V và anh Hoàng Nguyễn C xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ: Chị Nguyễn Thị Hoài V và anh Hoàng Nguyễn C xác nhận vợ chồng không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoài V tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0005109 ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung